

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Viết Hùng
Ông Nguyễn Đình Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Phú Vũ, Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 101/HSPT ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Minh V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/2017/HSST ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh V; sinh năm 1992 tại Đồng N;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đăk K, xã Phú V, huyện B, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Thôn 2, xã Phú V, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp làm rẫy; trình độ học vấn 7/12; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956; bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ là Hoàng Phương T sinh năm 1994; bị cáo bị tạm giam vào ngày 11/01/2017, được trả tự do ngày 25/01/2017 và thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Nguyên Đ – Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Bình Phước - Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Đường N13, khu phố Trung L, thị trấn Chơn T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại bà Đặng Thị H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Minh V nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn như sau: Vào ngày 23/11/2016 Nguyễn Minh V gặp ông Lê P, sinh năm 1960, HKTT: M13, cư trú Phú L, phường 13, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua 10 ha đất đang trồng cao su (10 năm tuổi) của ông Phước tại ấp Cần D, xã Lộc T, huyện L, tỉnh Bình Phước. Hai bên thỏa thuận giá bán 2.250.000.000 đồng. Nguyễn Minh V xin số tài khoản của ông Lê P để chuyển tiền 2 tỷ nhưng sau đó Nguyễn Minh V không chuyển tiền mà đến 10 ha đất của ông Lê P nói với anh Đoàn Ngọc A là quản lý sẽ mua đất của ông Lê P. Anh Đoàn Ngọc A đã giới thiệu Nguyễn Minh V với công nhân cạo mủ cao su Nguyễn Minh V là chủ mới của vườn cao su này. Khoảng 13 giờ ngày 25/11/2016, Nguyễn Minh V đến cơ sở thu mua mủ của chị Đặng Thị H tại ấp Chà L, xã Lộc T, huyện L tự giới thiệu là chủ mới của vườn cao su này và muốn vay 50 triệu đồng để trả cho chủ thu mua mủ cũ và hứa sẽ bán mủ tại 10 ha đất đang thu hoạch mủ cao su của ông Lê P cho chị Đặng Thị H nhưng chị Đặng Thị H không đồng ý. Sáng ngày 26/11/2016, Nguyễn Minh V tiếp tục đến gặp chị Đặng Thị H vay 100 triệu đồng thì chị Đặng Thị H cho anh Trần Thanh A đi cùng Nguyễn Minh V xác nhận. Khi đến đất đang trồng cao su của ông Lê P gặp anh Lâm B là công nhân cạo mủ, anh Lâm B trả lời “nghe nói Nguyễn Minh V đã mua lô cao su”. Do tin tưởng Nguyễn Minh V nên chị Đặng Thị H đã cho Nguyễn Minh V vay 100 triệu đồng và hẹn ngày 27/11/2016 sẽ đến cân mủ trả nợ dần. Đến ngày 27/11/2016 Nguyễn Minh V điện thoại cho chị Đặng Thị H hẹn ngày 28/11/2016 đến cân mủ do Nguyễn Minh V còn phải cân cho chủ cũ. Ngày 28/11/2016 Nguyễn Minh V dẫn anh Trần Văn X người làm thuê cho chị Đặng Thị H đến cân mủ nhưng công nhân không cho cân vì Nguyễn Minh V không phải là chủ sở hữu của vườn cao su. Sau khi nhận tiền, Nguyễn Minh V sử dụng tiêu xài, trả nợ và không trả tiền cho chị Đặng Thị H. Chị

Đặng Thị H đã làm đơn trình báo công an. Tại cơ quan công an Nguyễn Minh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 52/2017/2017/HSST ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước quyết định:

“Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139 BLHS; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 11/01/2017 đến 25/01/2017”.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/7/2017 bị cáo Nguyễn Minh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 52/2017/2017/HSST ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện L.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết mới mà bị cáo đã cung cấp cho Hội đồng xét xử như gia đình bị cáo có công với cách mạng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi: Do cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối lừa người bị hại Đặng Thị H tin tưởng bị cáo là chủ của 10 ha cao su thực chất là của ông Lê P làm chủ để người bị hại tin tưởng cho bị

cáo vay số tiền 100.000.000 đồng và hện người bị hại ngày 28/11/2016 đến lô cao su cân mủ. Do bị cáo không phải là chủ sở hữu của vườn cao su nên công nhân không cho cân mủ. Sau khi nhận được tiền bị cáo tiêu xài cá nhân và không trả tiền cho người bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là có căn cứ, không oan.

[2] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an tại địa phương do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm khắc của pháp luật, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tài liệu gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, tuy nhiên tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết nào mới. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ nên cần giữ nguyên Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/2017/HSST ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 11/01/2017 đến 25/01/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn*).

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 27, PC 81 Công an tỉnh;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- TAND huyện L;
- THA huyện L;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu: HS, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Phong (Đã ký)